TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 09-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thắng.

2. Ông Huỳnh Văn Tới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Chí Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 57/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm 1998 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P và bà Lý N; có chồng và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 02 năm 2024 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Bé N1, sinh năm 1982; địa chỉ: Khóm I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01 tháng 02 năm 2024, Huỳnh Thị Cẩm T đến gặp người tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) tại phường G, thành phố C và T hỏi mua ma tuý để sử dụng, T đưa cho L số tiền 500.000 đồng, L đưa cho T 01 bịch nilon màu trắng bóp kín miệng cùng 02 cây nỏ thuỷ tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý.

Sau khi mua xong, T mang ma tuý về nhà của bạn trai tên Đặng Văn Đ và lấy băng keo màu vàng quấn bịch nilon có chứa ma tuý vừa mua bỏ vào túi giấy đựng băng cá nhân, bỏ vào trong túi quần thun ngắn màu đen nâu, bỏ vào túi nilon màu vàng có quai xách, bỏ vào bịch nilon màu hồng có 02 quai xách cùng 02 cây nỏ thuỷ tinh rồi bỏ vào bịch nilon màu vàng đựng quần, áo cá nhân của T và Đ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T cầm theo túi nilon màu vàng đựng quần, áo cá nhân bên trong có bịch ma tuý cùng với Đ đi bộ đến khu dân cư Minh T1 thuê xe của ông Dương Thống N2, biển kiểm soát 69A-139.19 chở về ấp K, xã K. Trên đường đi, T lấy túi nilon màu hồng bên trong có bịch ma tuý ra khỏi túi nilon màu vàng đựng quần, áo cá nhân. Khi đến ấp K, xã K thì T kêu N2 dừng xe tại quán cà phê Y, sau đó T, Đ, N2 xuống xe nằm võng uống cà phê chờ người đến trả tiền cá cho T, túi nilon màu hồng có chứa ma tuý Tứ để trên hàng ghế phía sau trong xe sau ghế tài xế. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Tổ công tác Đồn Biên phòng Sông Đốc/ Bộ đội Biên phòng tỉnh C phối hợp với Công an xã K, huyện T tiến hành kiểm tra người và trên phương tiện xe ô tô hiệu VINFAST, biển kiểm soát 69A-139.19 bắt quả tang thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy nêu trên.

Quá trình khám xét, điều tra còn thu giữ của T: 02 cây nỏ bằng thuỷ tinh; 01 điện thoại di động hiệu LG màn hình cảm ứng, có sim V có các chữ số 8984048000388006731; 01 túi nilon quai xách màu hồng có in dòng chữ "Shop Gấu"; 01 túi nilon màu vàng có dòng chữ "Shop thời trang Huyền T2"; 01 quần vải thun ngắn màu xám chấm đen; 01 đoạn băng keo màu vàng; 01 túi giấy loại đựng băng keo cá nhân. Thu giữ của D Thống Nhất 01 xe ô tô hiệu VINFAST, biển kiểm soát 69A-139.19.

Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng được bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,3657 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe ô tô hiệu VINFAST, biển kiểm soát 69A-139.19 cho Dương Thống N2.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 13 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T3 truy tố bị cáo Huỳnh Thị Cẩm T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thị Cẩm T về tội: ″Tàng trữ trái phép chất ma túy″ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 cây nỏ bằng thuỷ tinh; 01 túi nilon quai xách màu hồng có in dòng chữ "Shop Gấu"; 01 túi nilon màu vàng có dòng chữ "Shop thời trang Huyền T2"; 01 quần vải thun màu xám chấm đen; 01 đoạn băng keo màu vàng; 01 túi giấy loại đựng băng keo cá nhân; 01 bì niêm phong hoàn mẫu số 69KL-KTHS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh C, trên phong

bì có 08 dấu tròn màu đỏ và tên chữ ký Dương Hải Đ1, Trần Văn N3. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu LG màn hình cảm ứng, có sim V có các chữ số 8984048000388006731.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số và hạn chế về nhận thức pháp luật, lần đầu tiên phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện còn hai con nhỏ cần người chăm sóc, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm hoà nhập cộng đồng và chăm sóc các con nhỏ.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T3 và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập được nên có đầy đủ căn cứ xác định: Huỳnh Thị Cẩm T là người có đầy đủ sức khoẻ để nhận thức và điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng T có hành vi cất giấu 1,3657 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", với tình tiết Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc Khmer, nhận thức pháp luật hạn chế, hiện đang chăm sóc cho hai con nhỏ cân nhắc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm hại đến sức khoẻ và sự phát triển của con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe chung cho những người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Vật chứng trong vụ án: Trong vụ án, vật chứng gồm có 02 cây nỏ bằng thuỷ tinh; 01 túi nilon quai xách màu hồng có in dòng chữ "Shop Gấu"; 01 túi nilon màu vàng có dòng chữ "Shop thời trang Huyền T2"; 01 quần vải thun ngắn màu xám chấm đen; 01 đoạn băng keo màu vàng; 01 túi giấy loại đựng băng keo cá nhân; 01 bì niêm phong hoàn mẫu số 69KL-KTHS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thật hình sự Công an tỉnh C, trên phong bì có 08 dấu tròn màu đỏ và tên chữ ký Dương Hải Đ1, Trần Văn N3; 01 điện thoại di động hiệu LG màn hình cảm ứng, có sim V có các chữ số 8984048000388006731. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy điện thoại di động không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Các vật chứng còn lại là chất cấm lưu hành hoặc không có giá trị lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với xe ô tô hiệu VINFAST, biển kiểm soát 69A-139.19 đã tạm giữ. Quá trình điều tra xác định Dương Thống N2 không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Huỳnh Thị Cẩm T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T đã trả lại xe này cho anh Nhất là phù hợp quy định của Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Huỳnh Thị Cẩm T, Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với Đặng Văn Đ và Dương Thống N2, quá trình điều tra chứng minh Đ và Nhất không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Huỳnh Thị Cẩm T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn T3 không đề cập xử lý đối với Đ và Nhất là có căn cứ. Đối với đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Thị Cẩm T, T khai tên L nhưng không rõ nhân thân, lai lịch người này. Do đó không có căn cứ để xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Cẩm T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Cẩm T 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 02 tháng 02 năm 2024.

2. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 02 (hai) cây nỏ bằng thuỷ tinh; 01 (một) túi nilon quai xách màu hồng có in dòng chữ "Shop Gấu"; 01 (một) túi nilon màu vàng có dòng chữ "Shop thời trang Huyền T2"; 01 (một) quần vải thun ngắn màu xám chấm đen; 01 (một) đoạn băng keo màu vàng; 01 (một) túi giấy loại đựng băng keo cá nhân; 01 (một) bì niêm phong hoàn mẫu số 69KL-KTHS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh C, trên phong bì có 08 dấu tròn màu đỏ và tên chữ ký Dương Hải Đ1, Trần Văn N3.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu LG màn hình cảm ứng, có sim V có các chữ số 8984048000388006731.

Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thị Cẩm T phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CAND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hợp